

THÔNG BÁO
Thẩm định quyết toán ngân sách xã Phước Hà
Năm 2022

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Phước Hà và Biên bản thẩm định quyết toán ngày 08/5/2023 giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch và UBND xã Phước Hà;

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo số liệu thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Phước Hà như sau:



1. Phần số liệu:

DVT: Đồng

ST T	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
	1	2	3	4= 3/2	5=3-2
	Thu, chi cân đối NSNN				
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn (theo phân cấp quản lý)	35.000.000	361.753.859	1034%	326.753.859
1	Thu nội địa (không kê thu từ đầu thô)	35.000.000	361.753.859	1034%	326.753.859
2	Thu từ dầu thô				0
3	Thu từ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu				0
4	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho địa phương				0
II	Thu ngân sách địa phương	3.884.011.000	10.666.499.253	275%	6.782.488.253
1	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	32.500.000	200.533.706	617%	168.033.706
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	25.000.000	25.605.235	102%	605.235
-	Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	7.500.000	174.928.471	2332%	167.428.471
2	Thu kết dư ngân sách năm trước		36.685.564		36.685.564
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang		531.813.363		531.813.363

ST T	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
4	Bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.851.511.000	9.897.466.620	257%	6.045.955.620
-	Bổ sung cân đối ngân sách	3.851.511.000	3.851.511.000	100%	0
-	Bổ sung có mục tiêu		6.045.955.620		6.045.955.620
5	Thu hồi các khoản chi năm trước				0
III	Chi ngân sách địa phương	3.884.011.000	10.484.530.139	270%	6.600.519.139
1	Chi đầu tư phát triển (Vốn CTMTQG)		96.539.832		96.539.832
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
2	Chi trả nợ, lãi phí tiền vay				0
3	Chi thường xuyên	3.806.331.000	4.653.659.623	122%	847.328.623
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
-	Chi sự nghiệp môi trường				0
4	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau		5.725.667.284		5.725.667.284
5	Chi ngoài cân đối ngân sách				
6	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		8.663.400		8.663.400
7	Chi từ nguồn dự phòng	77.680.000		0%	77.680.000

2. Nội dung nhận xét:

a) Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách: Căn cứ vào nhiệm vụ thu ngân sách địa phương (gồm các khoản thu được hưởng 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %), Xã đã thực hiện thu ngân sách vượt dự toán được giao, cụ thể như: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 361.753.859 đồng, đạt 1034% dự toán huyện giao và thu NSDP được hưởng theo phân cấp 200.533.706 đồng đạt 617% dự toán huyện giao.

b) Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách thường xuyên:

Thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách: Các khoản chi đã được quyết định phân bổ theo lĩnh vực ngay từ đầu năm, việc quản lý đảm bảo theo quy định, sử dụng đúng mục tiêu, chứng từ tương đối đầy đủ, hợp lệ. Tuy nhiên chứng từ chi vẫn còn thiếu một số hồ sơ như sau:

kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ; ngân sách xã đối ứng; nguồn huy động từ người dân.

- + Biên bản họp xét các hộ dân được hỗ trợ
- + Kế hoạch triển khai thực hiện
- + Danh sách ký nhận cần ghi thêm thông tin cá nhân của đối tượng được hỗ trợ (số CCCD)

d) Tình hình thực hiện kiến nghị của Tài chính, Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Qua kiểm tra, Xã đã thực hiện hoàn thành nội dung kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 01/KL-TTH ngày 29/6/2022 của Thanh tra huyện.

e) Tình hình thực hiện công khai số liệu

- Công khai ngân sách: Chỉ công khai số liệu ngân sách xã năm 2022 và số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 sau khi được HĐND xã phê chuẩn, chưa công khai hàng quý, 6 tháng trong năm 2022 theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Công khai vốn đầu tư: Chưa thực hiện công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính.

f) Về thời gian và biểu mẫu báo cáo:

- Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 chưa được lập và gửi cơ quan tài chính cấp trên đúng thời gian quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hồ sơ, sổ sách về thu, nộp đảng phí, phí vệ sinh môi trường, quỹ đền ơn đáp nghĩa được lập đầy đủ.

g) Chấp hành chế độ kế toán:

- Có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện chi tiêu theo định mức quy định;

- Việc sử dụng ngân sách tiết kiệm;

- Chưa hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ phát sinh thu - chi tại đơn vị (tài sản, Quyết định phân bổ,...);

- Chưa cung cấp các sổ sách theo quy định hiện hành;

- Chưa mở sổ theo dõi tài sản cố định, công cụ dụng cụ; Không thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ cuối năm;

3. Đề nghị:

- Phải hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại đơn vị kể cả các nguồn thu khác hợp pháp (quỹ đảng phí, quỹ đền ơn đáp nghĩa, phí, lệ phí,...);

- Lập đầy đủ các sổ sách theo quy định hiện hành; hoàn chỉnh báo cáo quyết toán gửi về phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 15/6/2023

- Mở sổ theo dõi, kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ hàng năm;

- Bổ sung các hồ sơ còn thiếu nêu trên.

- Nộp trả các khoản bổ sung có mục tiêu còn thừa trong kết dư ngân sách xã;
Thời gian thực hiện: Trước ngày 10/6/2023.

- Thực hiện công khai theo quy định: Công khai vốn NSNN theo quy định tại ~~Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; Công khai vốn đầu tư theo hướng dẫn tại Thông tư số 10/20005/TT-BTC của Bộ Tài chính; Công khai Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu (thi công, tư vấn) lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với dự án Nhà Văn hóa các thôn (Tân Hà, Rồ ôn, Giá, Là A, Trà Nô), dự án Xây dựng nhà truyền thống Phước Hà;~~

- Tổng hợp hồ sơ để quyết toán đối với các dự án đã hoàn thành.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đối với nguồn kinh phí 30% tăng thu ngân sách năm 2022 đã chuyển sang năm 2023: 50.410.112 đồng, đề nghị UBND xã có phương án sử dụng theo khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015 và các quy định hiện hành trình HĐND xã chấp thuận. Trong đó ưu tiên để bố trí đối ứng các CTMTQG theo tỷ lệ quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để UBND xã Phước Hà biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND, Ban Tài chính xã;
- Lưu: VT, NS.



TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Thị Duyên Hải



